**ĐẠI HỌC QUỐC GIA**

**ĐẠI HỌC BÁCH KHOA TP HỒ CHÍ MINH**

🙞∙∙∙☼∙∙∙🙜



**BÀI TẬP LỚN MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC**

ĐỀ TÀI:

**DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG**

**THIẾT YẾU PHỤC VỤ SẢN XUẤT, ĐỜI SỐNG ĐỒNG BÀO (CHĂM, HOA, KHƠME, THÁI, TÀY, NÙNG,…) Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**LỚP DT07--- NHÓM 01 --- HK211**

**NGÀY NỘP ………………**

**Giảng viên hướng dẫn: THS. ĐOÀN VĂN RE**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Sinh viên thực hiện** | **Mã số sinh viên** | **Điểm số** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**Thành phố Hồ Chí Minh – 2021**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

KHOA KHOA HỌC ỨNG DỤNG

**BỘ MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ LÀM VIỆC NHÓM VÀ BẢNG ĐIỂM BTL**

*Môn:* **CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC** *(MSMH: SP1035)*

*Nhóm/Lớp*: ........... *Tên nhóm: ...............HK ...............Năm học ...........................*

*Đề tài*:

**DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU PHỤC VỤ SẢN XUẤT, ĐỜI SỐNG ĐỒNG BÀO (CHĂM, HOA, KHƠME, THÁI, TÀY, NÙNG,…) Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã số SV** | **Họ** | **Tên** | **Nhiệm vụ được phân công** | **% Điểm**  **BTL** | **Điểm**  **BTL** | **Ký tên** |
| 1 |  | Nguyễn Văn | A | Phần mở bài, chương 1, 1.2 | 100% |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |

*Họ và tên nhóm trưởng:..............................................., Số ĐT: ..................................... Email*: .................................................

**Nhận xét của GV:** .......................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| GIẢNG VIÊN  *(Ký và ghi rõ họ, tên)* | **NHÓM TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ, tên)* |

**MỤC LỤC**

**Trang**

**I. PHẦN MỞ ĐẦU**......................................................................................................

**II. PHẦN NỘI DUNG**..................................................................................................

**Chương 1. DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**...........................................................................................................................

**1.1. Khái niệm, đặc trưng cơ bản của dân tộc**...............................................

1.1.1. Khái niệm dân tộc...........................................................................

1.1.2. Đặc trưng cơ bản của dân tộc..................................................................

**1.2. Chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc**.........................................................

1.2.1. Hai xu hướng khách quan của sự phát triển dân tộc...........................................

1.2.2. Cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác-Lênin..................................................

**Tóm tắt chương 1**………………………………………………………………..

**Chương 2. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU PHỤC VỤ SẢN XUẤT, ĐỜI SỐNG ĐỒNG BÀO (CHĂM, HOA, KHƠME, THÁI, TÀY, NÙNG,…) Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**……………

**2.1. Đặc điểm dân tộc Việt Nam**…………………………………………………….

2.1.1. Có sự chênh lệch về số dân giữa các tộc người………………………..

2.1.2. Các dân tộc cư trú xen kẽ nhau……………………………………..

2.1.3. Các dân tộc thiểu số ở Việt Nam phân bố chủ yếu ở địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng…………………………………………………………………….

2.1.4. Các dân tộc ở Việt Nam có trình độ phát triển không đều……………..

2.1.5. Các dân tộc Việt Nam có truyền thống đoàn kết, gắn bó lâu đời trong cộng đồng dân tộc - quốc gia thống nhất……………………………………………..

2.1.6. Mỗi dân tộc có bản sắc văn hoá riêng, góp phần tạo nên sự phong phú, đa dạng của nền văn hoá Việt Nam thống nhất…………………………………………….

**2.2. Khái quát về đồng bào Khmer.**

- Người Khmer tại Việt Nam là bộ phận [dân tộc Khmer](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ng%C6%B0%E1%BB%9Di_Khmer) sống ở Miền Nam Việt Nam. được công nhận là một dân tộc trong số 54 [dân tộc tại Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%A1c_d%C3%A2n_t%E1%BB%99c_Vi%E1%BB%87t_Nam).

- Với dân số khoảng 1.3 triệu người, dân tộc Khmer đứng thứ 6 về dân số dân tộc của Việt Nam.

**- Hoạt động sản xuất** (https://sites.google.com/site/nhom3dh14gtdantockhmer/home/van-hoa-ung-xu-voi-moi-truong/hoat-dhong-san-xuat)

+ Nông nghiệp: - Gieo trồng lúa nước và các cây lương thực, hoa màu.

- Vụ mùa của người Khmer bắt đầu từ tháng 4 hàng năm.

- Hình thành nên một hệ thống kỹ thuật canh tác lúa thích hợp với điều kiện tự nhiên.

+ Thủ công nghiệp: - Cung cấp những vật dụng sinh hoạt trong gia đình như đan lát, chế tạo các đồ dùng bằng tre, mây,.. như các loại thùng, rổ, bàn ghế,...

- Được thực hiện trong những lúc rảnh rỗi công việc đồng áng và gắn với những lúc sinh hoạt gia đình.

+ Chăn nuôi: Người Khmer chăn nuôi theo từng hộ gia đình, nhằm tận dụng nguồn nông sản dư thừa.

+ ...

**- Nhu cầu thiết yếu:**

- Người Khmer trồng hơn 150 giống lúa tẻ và nếp khác nhau, họ thường ăn cơm tẻ và  
cơm nếp.

- Nam, nữ trước đây đều mặc xà rông bằng lụa tơ tằm do họ tự dệt.

- Họ sống ở Đồng bằng sông Cửu Long, tập trung chủ yếu ở các tỉnh miền Tây Nam Bộ và tụ cư trên 3 vùng môi sinh lớn : vùng đồng bằng nội địa, vùng phèn mặn ven biển, vùng đồi núi Tây Nam giáp biên giới Campuchia

- Thường sử dụng xe bò (cộ), xe lôi bánh gỗ, hoặc bánh hơi, đi lại trên đường hay những chân ruộng khô, vận chuyển nông sản trong mùa thu hoạch.

-...

**- Đời sống tinh thần:**

Thờ cúng: Thờ Phật, tổ tiên và thực hành các nghi lễ nông nghiệp như cúng Thần Ruộng (*Neak Tà xre*), gọi hồn lúa (*Ok Om leok*), Thần Mặt Trăng (*Ok Om bok*).

Văn nghệ: Người Khmer có cả một kho tàng phong phú về truyện cổ như thần thoại, truyền thuyết, cổ tích, ngụ ngôn, truyện cười, có một nền sân khấu truyền thống như Dùkê, Dì kê, một nền âm nhạc vừa có nguồn gốc Ấn Độ, vừa có nguồn gốc Đông Nam Á.

- Nghệ thuật và kiến trúc chùa tháp được coi là di sản đặc sắc nhất của văn hóa Khmer.

**2.3. Cơ sở hạ tầng và cơ sở hạ tầng thiết yếu**.

**Cơ sở hạ tầng:** Cơ sở hạ tầng của đồng bào dân tộc thiểu số nói chung thì tồn tại những mặt tích cực và tiêu cực:

Tích cực:

- Hạ tầng kinh tế - xã hội vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn được đầu tư và ngày càng hoàn thiện.

- Đảm bảo những điều kiện chung cho hoạt động văn hoá, xã hội, đời sống của con người với ngành y tế, giáo dục, văn hoá, xã hội, và các công trình công cộng.

- An ninh quốc phòng tại các vùng sâu, vùng biên giới được thắt chặt nhằm đảm bảo an toàn cho các đồng bào dân tộc thiểu số.

- Các hệ thống mạng lưới đường xá, điện, nước,... được đầu tư phát triển nhanh chóng.

- ...

Tiêu cực:

- Việc đầu tư không được quán triệt dẫn tới việc chậm trễ thi công và bàn giao các công trình công cộng.

- Các công trình không được thường xuyên bảo dưỡng, cải tạo làm cho công trình cuống cấp.

- Tại những vùng sâu, đồng bào dân tộc vẫn chưa được tiếp cận với những chính sách an sinh xã hội một cách đầy đủ.

-...

Cơ sở hạ tầng thiết yếu:

- Mạng lưới giao thông, điện, nước là thứ không thể thiếu nếu muốn phát triển kinh tế ở các vùng đồng bào dân tộc.

- Các chính sách an sinh xã hội tạo cho đồng bào sự bảo đảm về mọi mặt, an tâm tham gia sản xuất.

- Mạng lưới an ninh quốc phòng đảm bảo cho đồng bào vùng sâu, vùng biên giới sự an toàn.

- ...

(search mạng, tham khảo mục *Tiếp cận cơ sở hạ tầng* trong file báo cáo 53 dân tộc,

<https://quochoi.vn/UserControls/Publishing/News/BinhLuan/pFormPrint.aspx?UrlListProcess=/content/tintuc/Lists/News&ItemID=44647> : có đề cập tới nhu cầu đầu tư csht

<https://bdt.bacgiang.gov.vn/chi-tiet-tin-tuc/-/asset_publisher/ivaa62McqTU0/content/-au-tu-co-so-ha-tang-nang-cao-oi-song-vung-ong-bao-dan-toc-thieu-so?inheritRedirect=false&redirect=https%3A%2F%2Fbdt.bacgiang.gov.vn%2Fchi-tiet-tin-tuc%2F-%2Fasset_publisher%2Fivaa62McqTU0%2Fcontent%2Fdong-ho-gia-inh-hoc-tap-tieu-bieu-o-vung-dan-toc-thieu-so-luc-ngan>: có đề cập tới những bất cập

<http://www.bandantoc.kontum.gov.vn/nghien-cuu-trao-doi/Dau-tu-phat-trien,-tao-chuyen-bien-can-ban-ve-kinh-te,-van-hoa,-xa-hoi-o-vung-co-dong-dong-bao-dan-toc-thieu-so-2187>: bài phát biểu có đề cập tới hạ tầng kinh tế những thứ đạt được và chưa đạt được

http://bandantoc.quangnam.gov.vn/Default.aspx?tabid=109&Group=73&NID=9783&day-manh-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-vung-dong-bao-dan-toc-thieu-so-tinh-quang-nam

2.3.1. ……………………

2.3.2. ……………………

**2.4. Thực trạng xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…) ở nước ta thời gian qua**.................

2.4.1. Những mặt đạt được và nguyên nhân…………………………………….

2.4.2. Những hạn chế và nguyên nhân ……………………………………………

**2.5. Giải pháp xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…) ở nước ta thời gian tới**…………

**Tóm tắt chương 2**………………………………………………………………

**III. KẾT LUẬN**………………………………………………………………………

**IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO**……………………………………………………….

**I. PHẦN MỞ ĐẦU**

**1. Tính cấp thiết của đề tài**

- Khái quát nội dung cốt lõi lý luận về vấn đề dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…); cơ sở hạ tầng và cơ sở hạ tầng thiết yếu.

- Đánh giá thực trạng (đạt được và hạn chế) đối với việc xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…) ở nước tathời gian qua.

- Xuất phát từ tình hình thực tế trên, nhóm chọn đề tài: “***Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Thực trạng và giải pháp xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống*** ***đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…)*** ***ở nước ta hiện nay***” để nghiên cứu.

- Dung lượng từ 1,5-2 trang giấy A4.

**2. Đối tượng nghiên cứu**

*Thứ nhất,* dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

*Thứ hai,* thực trạng và giải pháp xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…) ở nước ta hiện nay.

**3. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài nghiên cứu thực trạng và giải pháp xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…) ở nước ta hiện nay.

**4. Mục tiêu nghiên cứu**

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài:

*Thứ nhất*, làm rõ lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…); cơ sở hạ tầng và cơ sở hạ tầng thiết yếu.

*Thứ hai,* đánh giá thực trạng xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…) ở nước ta thời gian qua.

*Thứ ba,* đề xuất giải pháp xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…) ở nước ta thời gian tới.

**5. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài sử dụng kết hợp nhiều phương pháp nghiên cứu, trong đó chủ yếu nhất là các phương pháp: [phương pháp thu thập số liệu](https://winerp.vn/phuong-phap-nghien-cuu-khoa-hoc#Phuong_phap_thu_thapso_lieu); [phương pháp phân tích và tổng hợp](https://winerp.vn/phuong-phap-nghien-cuu-khoa-hoc#Phuong_phap_phan_tich_va_tong_thich_hopthuyet); [phương pháp lịch sử](https://winerp.vn/phuong-phap-nghien-cuu-khoa-hoc#Phuong_phap_lich_su) - logic;…

**6. Kết cấu của đề tài**

Ngoài mục lục, phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, đề tài gồm 2 chương:

Chương 1: Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Chương 2: Thực trạng và giải pháp xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…) ở nước ta hiện nay.

**II. PHẦN NỘI DUNG**

**Chương 1. DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

**1.1. Khái niệm, đặc trưng cơ bản của dân tộc**

1.1.1. Khái niệm dân tộc

1.1.2. Đặc trưng cơ bản của dân tộc

**1.2. Chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc**

1.2.1. Hai xu hướng khách quan của sự phát triển dân tộc

1.2.2. Cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác-Lênin

**Tóm tắt chương 1**

**Chương 2. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU PHỤC VỤ SẢN XUẤT, ĐỜI SỐNG ĐỒNG BÀO (CHĂM, HOA, KHƠME, THÁI, TÀY, NÙNG,…) Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**2.1. Đặc điểm dân tộc Việt Nam**

2.1.1. Có sự chênh lệch về số dân giữa các tộc người

2.1.2. Các dân tộc cư trú xen kẽ nhau

2.1.3. Các dân tộc thiểu số ở Việt Nam phân bố chủ yếu ở địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng

2.1.4. Các dân tộc ở Việt Nam có trình độ phát triển không đều

2.1.5. Các dân tộc Việt Nam có truyền thống đoàn kết, gắn bó lâu đời trong cộng đồng dân tộc - quốc gia thống nhất

2.1.6. Mỗi dân tộc có bản sắc văn hoá riêng, góp phần tạo nên sự phong phú, đa dạng của nền văn hoá Việt Nam thống nhất

**2.2. Khái quát về đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…)**

2.2.1. ……………………

2.2.2. ……………………

**2.3. Cơ sở hạ tầng và cơ sở hạ tầng thiết yếu**

2.3.1. ……………………

2.3.2. ……………………

**2.4. Thực trạng xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…) ở nước ta thời gian qua**

2.4.1. Những mặt đạt được và nguyên nhân

2.4.2. Những hạn chế và nguyên nhân

**2.5. Giải pháp xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống đồng bào (Chăm, Hoa, Khơme, Thái, Tày, Nùng,…) ở nước ta thời gian tới**

**Tóm tắt chương 2**

**III. KẾT LUẬN**

**IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2006). *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia Sự thật.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia Sự thật.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (tập 1;2)*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia Sự thật. Truy cập từ https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xiii

# *Ebook Hỏi đáp về 54 dân tộc Việt Nam: Phần 1*. Truy cập từ https://tailieuxanh.com/vn/dlID1890601\_ebook-hoi-dap-ve-54-dan-toc-viet-nam-phan-1.html; Ebook Hỏi đáp về 54 dân tộc Việt Nam: Phần 2. Truy cập từ https://tailieuxanh.com/vn/dlID1890602\_ebook-hoi-dap-ve-54-dan-toc-viet-nam-phan-2.html

# Lê Ngọc Thắng. *Ebook Một số vấn đề về dân tộc và phát triển*. Truy cập từ https://tailieuxanh.com/vn/tlID1387937\_ebook-mot-so-van-de-ve-dan-toc-va-phat-trien-pgsts-le-ngoc-thang.html

1. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia, các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. (2008). *Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học.* Hà Nội:NXB Chính trị quốc gia.
2. Nguyễn Thị Thu Thanh. (03/4/2021). *Chính sách dân tộc của Việt Nam qua 35 năm đổi mới*. Truy cập từhttps://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van\_hoa\_xa\_hoi/-/2018/821701/chinh-sach-dan-toc-cua-viet-nam-qua-35-nam-doi-moi.aspx

# ……………………….